

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NINH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2023/HS-ST**
Ngày: 16-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Huyền
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Mai
Ông Nguyễn Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng A, sinh năm 1997 tại: Khánh Hòa; Nơi cư trú: Thôn T, xã B, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng A1 (sinh năm 1967) và bà Nguyễn Thị A2 (sinh năm 1973); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/4/2023 đến ngày 10/6/2023. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thanh BH, sinh năm 2002 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1978 và bà Ngô Thị Thanh C1, sinh năm 1981; Đồng trú tại: Thôn M, xã Q, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa. Đều vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Ngô Thị Thanh C1, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn M, xã Q, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

2. Ông Kiều Trung Đ, sinh năm 1982; Trú tại: 61 Nguyễn T1, phường L, TP. T2, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1978

Trú tại: Thôn M, xã Q, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

2. Cháu Nguyễn Thanh T2, sinh năm 2010

Người đại diện hợp pháp của cháu Trà: Ông Nguyễn Thành C và bà Ngô Thị Thanh C2

Đồng trú tại: Thôn M, xã Q, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

3. Ông Đặng P, sinh năm 2000; Trú tại: Thôn T, xã B, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng A không có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 22/7/2022, sau khi uống rượu, A điều khiển xe mô tô BKS 79N2-187.99 đi trên đường bê tông thuộc thôn P với đường bê tông thôn B, là nơi có biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm nhưng A không giảm tốc độ đến mức an toàn, nên đã để xe mô tô do mình điều khiển đâm vào xe mô tô BKS 79H1-958.97 do ông Nguyễn Thành C điều khiển đi hướng B - P, chở theo hai con gái là Nguyễn Thị Thanh BH và Nguyễn Thanh T2, làm ông C và hai cháu BH, T2 ngã xuống đường. Cháu BH bị thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu, sau đó chết ngày 23/7/2022. Ông C và cháu T2 không bị thương tích.

Khám nghiệm hiện trường, xác định:

Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường giao nhau tại đường bê tông thôn P, xã B, thị xã N, tuyến đường UBND xã B – BT, mặt đường bê tông rộng 2m50, tiếp giáp với đường bê tông là lề đất bên phải rộng 3m8 và lề đất bên trái rộng 3m8. Giao nhau với hướng đi thôn T mặt đường bê tông rộng 2m5. Tại hiện trường bên đường bê tông hướng đi thôn T trên mặt đường có để lại dấu vết phanh kích thước 20m7 x 0m01. Đo từ điểm đầu vết phanh vuông góc với mép bê tông bên phải là 1m5. Cách điểm cuối vết phanh hướng về hướng UBND B là vị A vết cày gác chân có kích thước 0m1 x 0m01. Đo từ điểm đầu vết cày gác chân vuông góc với mép bê tông bên phải là 2m.

Xe mô tô BKS 79H1-958.97 nằm ngã nghiêng về bên trái trên lề đất bên trái. Đo từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau vuông góc với mép bê tông bên phải lần lượt là 2m5 và 3m. Cách điểm cuối vết phanh là điểm đầu vết cày miết cao su có kích thước 0m08 x 0m65. Đo từ điểm đầu vết cày miết cao su vuông góc với mép bê tông bên phải là 2m1.

Xe mô tô BKS 79N2-187.99 nằm ngã nghiêng về bên trái ở lề đất bên trái. Đo từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau vuông góc với mép bê tông bên phải lần lượt là 5m5 và 4m35. Đo khoảng cách từ đầu vết cày gác chân đến điểm đầu vết cày miết cao su là 0m2. Đo khoảng cách từ tâm trục bánh trước xe mô tô 79N2-187.99 đến tâm trục bánh trước xe mô tô 79H1-958.97 là 3m.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:

Xe mô tô BKS 79N2-187.99: Dè chắn bùn phía trước bị mài mòn nhựa chiều hướng từ trước ra sau. Trên ống bô bên phải phía sau xe có vết miết cao su màu đen chiều hướng từ trước ra sau. Miếng kim loại gác chân bên phải phía sau xe bị tác động lực làm gãy, đứt rời khỏi xe. Ốp nhựa phía sau đuôi xe bị tác động lực gây nứt, vỡ có chiều hướng từ trước ra sau. Hai lốp xe còn nguyên hơi.

Xe mô tô BKS 79H1-958.97: Mâm kim loại phía trước xe bị tác động lực, gây biến dạng có chiều hướng từ ngoài vào trong và có để lại vết miết cao su màu đen. Góc bên dưới mặt ngoài phuộc nhún bên trái phía trước xe bị tác động lực gây móp lõm kim loại, có chiều hướng từ trước ra sau. Dè chắn bùn phía trước bên trái có để lại vết xước chiều hướng từ sau ra trước. Ốp nhựa lốc máy bên trái, phía sau xe bị mài mòn nhựa, có để lại vết đất màu đỏ, có chiều hướng từ trước ra sau. Hai lốp xe còn nguyên hơi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 444/GĐHS-TTPY ngày 19/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hoà kết luận: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thị Thanh BH là chấn thương sọ não.

Theo phiếu đo nồng độ cồn số 00426 ngày 22/7/2022 của Đội Cảnh sát giao thông Công an thị xã Ninh Hoà thì nồng độ cồn của Đặng A là 0.237mg/L khí thở.

Về vật chứng của vụ án: Các xe mô tô BKS 79H1-958.97 và 79N2-187.99 (Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo các Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 05/9/2022 và 17/12/2022 – Bút lục 90, 91).

Về phần dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKS-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố bị cáo Đặng A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa vẫn giữ nội dung cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng A từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Các xe mô tô đã được Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề nghị xem xét.

01 dữ liệu điện tử được lưu trữ trong đĩa DVD, loại 4.7GB, có một file .mp4, có tên file “1658499300728” được Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Ninh

Hoà chuyển kèm theo hồ sơ vụ án (*Có niêm phong*). Đề nghị tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Về phần dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận nội dung truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Lời nói sau cùng, bị cáo Đặng A đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, đại diện của bị hại là bà Ngô Thị Thanh C1 và ông Nguyễn Thành C vắng mặt nhưng đã có đơn xin vắng mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Kiều Trung Đ vắng mặt tuy nhiên trong hồ sơ vụ án đã có đủ lời khai của những người này, nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan, phù hợp với bản kết luận pháp y, lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 22/7/2022 tại đường bê tông thôn P, xã B, thị xã N, Đặng A không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô BKS 79N2-187.99 không giảm tốc độ theo quy định và trong hơi thở có nồng độ cồn nên đã gây tai nạn giao thông làm bà Nguyễn Thị Thanh BH chết. Hành vi này đã vi phạm khoản 9 Điều 8, Điều 12 Luật giao thông đường bộ 2008 và khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019.

Hành vi đó của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Như vậy cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hoà và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy tính chất vụ án là rất nghiêm trọng bởi hành vi của bị cáo Đặng A là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an ninh trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến tính mạng, sức khoẻ của công dân được pháp luật bảo vệ và gây ra tâm lý hoang mang lo sợ cho những người tham gia giao thông. Hiện nay, tình hình trật tự an toàn giao thông đang được Đảng, Nhà nước ta quan tâm, đặc biệt là về an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo A là người trực tiếp điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe và trong tình trạng có sử dụng rượu, bia dẫn đến trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định. Đây là hành vi vi phạm của bị cáo, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm và hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Xét về độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thì bị cáo Đặng A là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức về hành vi và năng lực pháp luật nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[4] Trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo A chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng:

+ Xe mô tô BKS 79N2-187.99 và Xe mô tô BKS 79H1-958.97 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xét.

+ 01 dữ liệu điện tử được lưu trữ trong đĩa DVD, loại 4.7GB, có một file .mp4, có tên file “1658499300728” được Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Ninh Hoà chuyển kèm theo hồ sơ vụ án (*Có niêm phong*). Xét thấy đây là nguồn chứng cứ quan trọng, do đó cần tiếp tục được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Đặng A **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về án phí: Buộc bị cáo A phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về vật chứng: Tiếp tục lưu giữ 01 dữ liệu điện tử được lưu trữ trong đĩa DVD, loại 4.7GB kèm theo hồ sơ vụ án.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa;
- Công an thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thanh Huyền